

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VẬN TẢI THƯƠNG MẠI HẢI PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VẬN TẢI THƯƠNG MẠI HẢI PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HAI PHAT TRADING TRANSPORT CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HẢI PHÁT LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109479454

3. Ngày thành lập: 30/12/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

P.808, Tầng 8, Tòa nhà Licogi 13 Tower, 164 Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: - Sản xuất gạch ngói không chịu lửa, gạch hình khối khảm; - Sản xuất đá phiến và đá lát thềm không chịu lửa; - Sản xuất vật liệu xây dựng bằng gốm sứ không chịu lửa như: Sản xuất gạch gốm sứ, ngói lợp, ống khói bằng gốm... - Sản xuất gạch lát sàn từ đất sét nung; - Sản xuất các đồ vật vệ sinh cố định làm bằng gốm. - Sản xuất màng đất sét tổng hợp Bentonite	2392
2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chỉ bao gồm: - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Bán buôn vải địa kỹ thuật, ô địa kỹ thuật, ô ngăn mạng Neoweb, lưới địa kỹ thuật	4663(Chính)

3.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: -Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế quy hoạch xây dựng, Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình (Căn cứ Khoản 14, Điều 1 Nghị định Số 42/2017/NĐ-CP về sửa đổi bổ sung một số điều nghị định số 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng)	7110
4.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng - Sản xuất máy chuyên dụng khác chưa được phân vào đâu	2829
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng -Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) -Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
6.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính) Chỉ bao gồm: - Sản xuất gọt bút chì; - Sản xuất dập ghim và nhỏ ghim dập; - Sản xuất bảng đen, bảng trắng và bảng ghi	2817

7.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đầu Chỉ bao gồm: - Sản xuất giấy viết, giấy in; - Sản xuất giấy in cho máy vi tính; - Sản xuất giấy tự copy khác; - Sản xuất giấy nền và giấy than; - Sản xuất giấy phết hồ sẵn và giấy dính; - Sản xuất phong bì, bưu thiếp; - Sản xuất sổ sách, sổ kế toán, bìa rời, an-bum và các đồ dùng văn phòng phẩm tương tự dùng trong giáo dục và thương mại; - Sản xuất hộp, túi, túi dệt, giấy tóm tắt bao gồm sự phân loại đồ dùng văn phòng phẩm bằng giấy;	1709
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chỉ bao gồm: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
9.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
10.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chỉ bao gồm: - Vận tải hành khách bằng mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	4931
11.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chỉ bao gồm: - Bán buôn thức ăn chăn nuôi. - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác - Bán buôn hoa và cây - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
12.	Bán buôn thực phẩm Chỉ bao gồm: - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột.	4632
13.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: - Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi; - Bán buôn phần mềm.	4651

14.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông - Bán buôn thiết bị điện thoại và truyền thông - Bán buôn mạch tích hợp và mạch vi xử lý - Bán buôn thiết bị bán dẫn - Bán buôn van và ống điện tử - Bán buôn tivi, radio, thiết bị vô tuyến, hữu tuyến	4652
15.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm hoạt động dò mìn, nổ mìn)	4312
16.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán).	7020
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Điều 28 luật Thương mại 2005) loại trừ hoạt động đấu giá.	8299
18.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
19.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chỉ bao gồm: - Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, vũ trường, karaoke).	5610
20.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
21.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
22.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
23.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
24.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
25.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
26.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
27.	Thu gom rác thải độc hại	3812
28.	Bán buôn đồ uống	4633
29.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
30.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
31.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
32.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
33.	Tái chế phế liệu	3830
34.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
35.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
36.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900

37.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: - Sản xuất bao bì từ plastic - Chế biến chất dẻo mới hoặc nhựa đã dùng thành các sản phẩm trung gian hoặc sản phẩm cuối cùng sử dụng các hoạt động như khuôn nén; dũa nén, thổi nén, phun nén và cắt. Đối với tất cả các quá trình trên, quá trình sản xuất là quá trình tạo ra nhiều loại sản phẩm. Cụ thể: - Sản xuất các sản phẩm plastic bán chế biến như: Đĩa, tấm, khối, mảnh nhựa (bất kể tự dính hay không); - Sản xuất bàn, đồ bếp và đồ nhà vệ sinh bằng nhựa; - Sản xuất tấm hoặc bản bóng kính; - Sản xuất tấm phủ sàn bằng nhựa cứng hoặc linoleum;	2220
38.	Sản xuất sắt, thép, gang Chi tiết: - Sản xuất thép dạng thỏi hoặc các dạng nguyên sinh khác; - Sản xuất sản phẩm thép bán hoàn thiện; - Sản xuất các sản phẩm thép cuộn nóng cuộn lạnh và cuộn phẳng; - Sản xuất thanh thép cuộn nóng; - Sản xuất mặt cắt thép cuộn nóng; - Sản xuất thanh thép và các mặt cắt cứng từ thép bằng cách kéo lạnh, nghiền hoặc quay; - Sản xuất các mặt cắt mở bằng cách tạo khuôn lạnh cuộn hoặc gấp nếp các sản phẩm thép cuộn phẳng; - Sản xuất dây thép bằng cách kéo hoặc dẫn lạnh; - Sản xuất tấm thép và các mặt cắt mở thép hàn;	2410
39.	Đúc sắt, thép Chi tiết: - Đúc sản phẩm sắt bán thành phẩm - Đúc sản phẩm sắt bán thành phẩm - Đúc khuôn sắt, - Đúc khuôn sắt graphit hình cầu, - Đúc khuôn sắt dẹt mỏng, - Đúc khuôn thép bán thành phẩm, - Đúc khuôn thép, - Sản xuất ống, vòi và các đồ làm mối nối bằng sắt đúc, - Sản xuất ống thép không mối nối và ống thép qua đúc li tâm, - Sản xuất đồ làm mối nối ống, vòi bằng thép đúc.	2431
40.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
41.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
42.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
43.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
44.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

45.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất tấm dệt được tẩy, được phủ hoặc tráng nhựa - Sản xuất màng chống thấm	1399
46.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
47.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
48.	Xây dựng công trình thủy	4291
49.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
50.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
51.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh.	7730
52.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa (Loại trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
53.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
54.	Sản xuất sợi	1311
55.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
56.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
57.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng;	4329

58.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: -Bán buôn vải địa kỹ thuật	4641
59.	Sản xuất hoá chất cơ bản Chi tiết: - Sản xuất khí công nghiệp - Sản xuất chất nhuộm và chất màu - Sản xuất hóa chất vô cơ cơ bản khác - Sản xuất hoá chất hữu cơ cơ bản khác - Sản xuất hóa chất cơ bản khác	2011
60.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: -Lắp đặt màng chống thấm các loại	4322
61.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
62.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
63.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
64.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác Chi tiết: - Sản xuất và gia công các sản phẩm vải len như: + Vải nhung và vải bông, + Lưới và đồ trang trí cửa sổ, vải đan trên máy Raschel và các máy tương tự, + Các loại vải bằng đan móc khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Sản xuất sản phẩm giả da lông - Sản xuất vải địa kỹ thuật	1391
65.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
66.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
67.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp). Cụ thể: + Bán buôn phụ gia hóa chất xây dựng	4669
68.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

6. Vốn điều lệ: 300.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LÊ MINH TIẾN	TT Viện Bảo vệ thực vật, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	210.000.000	70,000	013401630	
2	PHẠM VĂN PHÚC	Thôn Phú Bắc, Xã Đông Á, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	90.000.000	30,000	034088007862	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ MINH TIẾN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/08/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013401630

Ngày cấp: 18/03/2011

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TT Viện Bảo vệ thực vật, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: TT Viện Bảo vệ thực vật, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội